

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 14-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H - TỈNH KIÊN GIANG

- Th phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giang Phước Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thế Lộc.

2. Ông Phan Văn Huy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS, ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Văn P, sinh ngày 06/10/1998, nơi sinh: Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp B, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371769...; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn K và bà Hà Thị A; bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2005; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam theo Lệnh bắt tạm giam số 380/LBBCĐTG ngày 29/3/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã H, tỉnh Kiên Giang (bắt ngày 06/4/2018). Có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Lộc Th, sinh năm 1994 (đã chết). Nơi cư trú: Khu phố B, phường P, thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lộc Th: Bà Thị H, sinh năm 1966 và ông Lộc T, sinh năm 1965. Cùng nơi cư trú: tổ 6, khu phố B, phường P, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

2. Anh Lộc E, sinh năm 1992 (đã chết). Nơi cư trú: Khu phố B, phường P, thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lộc E: Ông Lộc Y, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1964. Cùng địa chỉ: tổ 6, khu phố B, phường P, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có mặt bà K, vắng ông Y.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị C, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp X, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Anh Danh M, sinh năm 1983. Địa chỉ: Trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ NLC 1, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp X, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

2/ NLC 2, sinh năm 1998. Địa chỉ: tổ 10, ấp T, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

3/ NLC 3, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp X, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

4/ NLC 4, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp Th, xã X, huyện K, tỉnh Kampot, Vương Quốc Campuchia. Vắng mặt.

5/ NLC 5, sinh năm 1987. Địa chỉ: tổ 1, ấp B, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

6/ NLC 6, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

7/ NLC 7, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp B, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

8/ NLC 8, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 31/01/2018 khi đang lựa xoài tại nhà bà Hà Thị C tại ấp X, xã M, thị xã H, thì nghe có người kêu P chạy xe ba gác chở xoài vào nhà. P liền đi ra phía trước thì thấy xe ô tô tải mang biển kiểm soát 1426Phnompenh2 đã sang xoài xong, chưa đóng thành thùng xe phía sau, đầu chắn lồi vào và trên xe không có ai nên P đã lên xe nổ máy điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 1426Phnompenh2 đi chỗ khác. P điều khiển xe chuyển hướng quay đầu, chệch ngang đường, thì Lộc Th điều khiển xe máy, biển kiểm soát 68H1-095.51 chở theo Lộc E chạy theo hướng Cửa khẩu quốc tế H về hướng Ủy ban nhân dân xã M thì va chạm vào phía sau thành thùng xe ô tô tải do P điều khiển, hậu quả làm cho anh Th và anh E tử vong tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là đoạn đường thẳng trải bê tông nhựa mặt đường rộng 9,5m; đường hai chiều, tim đường được kẻ vạch sơn đứt quãng phân chia làn đường, hai bên phần đường có vạch kẻ đường, nét liền phân làn đường cho xe thô sơ, đường có lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng; vật chuẩn được xác định là cột điện số 478HT/179 nằm bên trái đường theo hướng H đi Cửa khẩu quốc tế H; lề đường bên phải hướng H đi Cửa khẩu Quốc tế H là lề chuẩn. Phương tiện liên quan đến vụ tai nạn và dấu vết tại hiện trường gồm: Xe ô tô biển số 1426Phnompenh2, xe máy biển kiểm soát 68H1-095.51, dấu vết trượt của xe máy và vết máu của nạn nhân (hiện trường đã bị xáo trộn do những người có mặt tại hiện trường đưa nạn nhân đi cấp cứu và trời mưa). Xe ô tô biển số 1426Phnompenh2 nằm ngang đường, đầu xe chệch về hướng lề chuẩn, đuôi xe

chéch về hướng vật chuẩn; bánh trước và bánh sau bên phải xe ô tô 1426Phnompenh2 đo vào lề chuẩn thứ tự là 2,65m và 5,75m; đo vào vật chuẩn là 18,78m và 15,2m; đo đến góc chân trước xe máy biển kiểm số 68H1-095.51 thứ tự là 14,9m và 11,76m; bánh trước và bánh sau bên trái xe ô tô 1426Phnompenh2 đo vào lề chuẩn là 3,8m và 6,65m; bánh sau bên trái xe ô tô 1426Phnompenh2 đo vào vật chuẩn là 15,8m; thành thùng xe phía sau cách mặt đường 0,9m, hai cạnh bên trái và phải thành thùng xe phía sau đo đến vật chuẩn thứ tự là 13,65m và 13,06m.

Xe máy biển số 68H1-095.51 ngã nghiêng sang phải và nằm trong lề đường bên phải theo hướng Cửa khẩu quốc tế H về hướng H, đầu xe quay vào trong lề đường bên phải, đuôi xe quay ra đường; trục bánh trước và bánh sau xe máy đo đến vật chuẩn thứ tự là 5,20m và 6,40m; đo đến lề chuẩn thứ tự là 11,20m và 9,90m. Góc chân trước xe máy 68H1-095.51 đo đến cạnh sau bên trái thành thùng xe sau của xe ô tô 1426Phnompenh2 là 11,20m.

Dấu vết trượt dài 7,30m; đầu và cuối vết trượt đo đến vật chuẩn thứ tự là 12,8m và 7,25m; đo đến lề chuẩn thứ tự là 8,65m và 9,70m; đầu và cuối vết trượt đo đến góc chân trước xe máy 68H1-095.51 thứ tự là 9,60m và 2,50m;

Vết máu dạng vũng kích thước (1,30 x 0,75)m nằm trên phần đường bên phải; tâm vết máu đo đến vật chuẩn là 14,8m, đo đến lề chuẩn là 8,40m; đo đến góc chân trước xe máy biển số 68H1-095.51 là 12m; đo đến bánh sau bên trái và bên phải xe ô tô mang số 1426Phnompenh2 lần lượt là 0,7m và 2,9m.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án xác định:

+ Xe ô tô biển số 1426Phnompenh2 có chiều dài 6,4m, chiều rộng 1,70 m và thùng xe đo xuống mặt đất 2,05m; thành thùng xe phía sau kích thước (0,71 x 1,67)m; tại vị trí thành thùng xe sau, bên trái có bám dính vết sơn màu đỏ không liên tục dài 25 cm, vết màu đen 0,3 cm trên có bám sợi vải; móc bên trái phía sau thành thùng xe kích thước (4 x 5)cm, đo đến mặt đất 93cm, bề mặt có bám dính sợi vải.

+ Xe máy biển số 68H1-095.51 có chiều dài 1,95m, rộng 69cm, cao 1,09m; ốp đầu xe bị trầy, nứt có kích thước (33 x 20) cm; mắt đèn chiếu sáng; ốp mặt đồng hồ bị vỡ, nứt kích thước (47 x 5)cm; trục gắn gương chiếu hậu nứt và cong về sau; tay cầm hai bên cong gập về sau, khuyết ốp tay cầm bên phải kích thước (2 x 2,5)cm; trầy xước sơn chân bunn trước kích thước (22 x 4)cm; yếm xe bên phải bị trầy nước sơn, vỡ, nứt kích thước (67 x 17)cm; yếm xe bên trái rời khỏi vị trí ban đầu 50 cm và trầy xước sơn kích thước (56 x 10) cm; cần số bị cong biến dạng; góc chân trước cong theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên; yên xe phía dưới bên trái bị rách kích thước (4 x 0,05)cm; ốp nhựa thân xe bên trái bị vỡ, trầy xước sơn kích thước (44 x 10)cm.

Ngày 01/02/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã H trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết và nồng độ cồn trong máu của hai nạn nhân và kết luận như sau:

Tại bản kết luận giám định số 84/KL-PY ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận nguyên nhân chết đối với Lộc Th như sau:

1. Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có nhiều vết sây sát, rách da và bầm tụ máu rải rác, ngực xẹp biến dạng. gãy hở 1/3 dưới xương cánh tay và gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái.

- Tụ máu dưới da và cơ vùng ngực.

- Gãy cung trước xương sườn từ số 4 đến số 7 bên phải.

- Gãy cung trước xương sườn số 5 và sườn số 6, 7 bên trái.

- Gãy ngang thân xương ức.

- Dập rách phổi phải, khoang màng phổi phải có khoảng 1000ml máu loãng. Dập rách cơ gian sườn 4-5 bên phải. Gãy cung bên xương sườn từ số 3 đến số 7 bên phải.

- Dập rách phổi trái. Khoang màng phổi trái có khoảng 500ml máu loãng.

- Dập rách, đứt rời đoạn giữa tim.

- Khoang màng bụng có khoảng 200ml máu loãng.

- Vỡ gan phải.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 139/KL-KTHS ngày 05/3/2018 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nồng độ còn đối với Lộc Th: Dung dịch máu chứa trong ống nghiệm được niêm phong và bảo quản lạnh gửi giám định có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 94,7mg/100ml (chín mươi bốn phẩy bảy miligam trên một trăm mililit máu).

Tại bản kết luận giám định số 85/KL-PY ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận nguyên nhân chết đối với Lộc E như sau:

1. Các kết quả chính:

- Tụ máu rải rác phổi trái. Khoang màng phổi trái có 500ml máu loãng.

- Tụ máu mặt trước màng bao tim.

- Tụ máu quanh cung động mạch chủ và trung thất sau bên trái.

- Rách thủng động mạch chủ ngực dài 1cm.

- Khoang màng bụng có khoảng 2000ml máu loãng.

- Vỡ phức tạp gan.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 01/3/2018 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nồng độ còn đối với Lộc E: Dung dịch máu chứa trong ống nghiệm được niêm phong và bảo quản lạnh gửi giám định có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 25,4mg/100ml (hai mươi lăm phẩy bốn trên miligam trên một trăm mililit máu).

Vật chứng trong vụ án:

1) Một xe ô tô mang biển kiểm soát nước ngoài số 1426Phnompenh2; hiệu HUYNDAI, số máy D4BXP-623115. Số khung KMJFD37XPPU042047.

2) Một xe máy mang biển kiểm soát 68H1-095.51; nhãn hiệu YAMAHA; số loại SIRIUS; màu sơn đỏ; số máy E3T6E157284; số khung 1740GY024632.

Các vật chứng nêu trên đã trả lại cho bà Hà Thị C và bà Thị H là người quản lý hợp pháp các tài sản nêu trên.

Khi điều khiển xe ô tô biển số kiểm soát 1426Phnompenh2 xảy ra tai nạn, P chưa có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe ô tô chuyển hướng quay đầu xe gây trở ngại cho người và phương tiện khác, đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn, hậu quả làm Lộc Th và Lộc E tử vong. Hành vi của Đào Văn P đã vi phạm vào điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lộc Th đã nhận đủ số tiền chi phí mai táng và các khoản thiệt hại là 190.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm; Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lộc E đã nhận đủ số tiền chi phí mai táng và các khoản thiệt hại là 70.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Đồng thời, người đại diện hợp pháp của hai bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Văn P.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSHT ngày 17-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố bị cáo Đào Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, đ, khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Văn P mức án từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng và án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đào Văn P hoàn toàn nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành nghiêm Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn về tài sản và tính mạng của người tham gia giao thông, nhưng vì cầu thả do quá tự tin, đã tự ý điều khiển phương tiện giao thông là ô tô khi chưa có giấy phép lái xe phù hợp dẫn đến bị hại Lộc Th điều khiển xe máy chở theo Lộc E va chạm với thùng xe phía sau gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm cho anh Th và anh E tử vong, gây ra mất mát đau thương cho gia đình người bị hạn

không gì bù đắp được. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a) Làm chết người;*
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của hai người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;*
- d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

- a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;*
- b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;*
- c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;*
- d) Không chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển hoặc hướng dẫn giao thông;*
- đ) Làm chết 02 người;*

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Như vậy, hành vi điều khiển xe ô tô tải gây ra hậu quả rất nghiêm trọng của bị cáo Đào Văn P đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y tử thi, cùng với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đào Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình

khắc phục hậu quả cho các gia đình bị hại Lộc Th số tiền 190.000.000 đồng và bị hại Lộc E là 70.000.000 đồng; người bị hại điều khiển phương tiện giao thông có nồng độ cồn vượt mức quy định; đại diện hợp pháp của các bị hại xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường, hỗ trợ thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 643/QĐXLVC ngày 09/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã H về việc trả lại tài sản cho người quản lý hợp pháp bà Hà Thị C và bà Thị H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Đào Văn P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường khoản thiệt hại nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 643/QĐXLVC ngày 09/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã H, tỉnh Kiên Giang; về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Thị H; người quản lý hợp pháp tài sản là bà Hà Thị C, đã giao nhận xong.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị hại có mặt tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của

bị hại là ông Lộc Y được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niên theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thị xã H;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng HS-CA tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan ĐT-CA Tx H;
- Chi cục THADS Tx H;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Giang Phước Thành